

Bản án số: 30/2018/HS-ST

Ngày: 27 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thịnh và ông Lê Văn Tú.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Mai Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2018/TL-STHS ngày 08 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quang T sinh năm 1972, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố P, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Chỗ ở hiện nay: Đường H, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Mai X và bà Lê Thị Bích L; Vợ: Phạm Thị H (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/5/2017, Công an phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trần Quang T đã chấp hành xong ngày 04/5/2017.

Lịch sử bản thân:

Ngày 26/5/2011, ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng.

Ngày 21/8/2013, Công an phường P, thành phố Ninh Bình xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 06/02/2015, Công an phường N, thành phố Ninh Bình xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 20/10/2015 Công an phường Đ, thành phố Ninh Bình xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị can bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/11/2017 đến ngày 15/11/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình đến nay. (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Duy H sinh năm 1990; Nơi ĐKKHKT: Xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn K sinh năm 1987; Trú tại: Phố N, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang T sinh năm 1972 trú tại phố P, phường N, thành phố Ninh Bình thuê trọ tại nhà bà Vũ Thị M sinh năm 1951 ở phố T, phường T, thành phố Ninh Bình, là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng cuối tháng 10 năm 2017, T sang khu vực bờ đê sông Đ thuộc địa phận xã Y, huyện X, tỉnh Nam Định mua của một người đàn ông không quen biết 05 gói Heroine với giá là 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T mang về phòng trọ và đã sử dụng hết 04 gói Heroine. Khoảng 10 giờ, ngày 09/11/2017, khi T đang ở phòng trọ của mình thì Nguyễn Duy H sinh năm 1990, trú tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là bạn mới quen với T gọi điện hỏi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sẵn còn 01 gói Heroin chưa sử dụng nên T đồng ý và hẹn H ra khu vực cây xăng ở đường H, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình để bán ma túy. Sau khi hỏi mua ma túy, H thuê xe ôm đi ra chỗ hẹn để gặp T. Gặp nhau, H đưa cho T 200.000 đồng, T cầm tiền và đưa cho H 01 gói ma túy được gói ngoài bằng túi nilon màu đen. Khi T và H đang mua bán ma túy với nhau thì bị tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an phường T làm nhiệm vụ tại khu vực phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của H 01 gói nilon màu đen bên trong là giấy bạc màu vàng trong cùng chất bột dạng cục màu trắng, H khai nhận đó là ma túy vừa mua của T. Thu giữ của T số tiền 200.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho H. Sau đó, tổ công tác đã niêm phong số vật chứng rồi đưa T và H về trụ sở Công an phường T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Oppo màu trắng lắp sim 0989625368 và số tiền 2.076.000 đồng. Thu giữ của H 01 điện thoại nhãn hiệu LV Mobile lắp sim 0915188803.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Bình ra lệnh khám xét khẩn cấp phòng trọ của Trần Quang T tại đường H, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình, kết quả: Thu giữ trong ba lô màu xanh treo trên mắc áo trên tường phòng trọ một túi nilon màu trắng kích thước (9,5x6,5)cm, bên trong có 14 túi nilon màu trắng kích thước đều (2x1,5)cm trên mép túi có đường chỉ vạch màu xanh. Thu tại đầu giường ngủ phòng trọ 01 điện thoại Nokia màu xanh lắp sim 0921373048. Thu giữ tại nhà trọ của bà Vũ Thị M 01 xe mô tô nhãn hiệu Viva Suzuki màu xanh BKS 35F2 – 3225.

Cân xác định khối lượng 01 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Duy H, kết quả: Khối lượng chất bột dạng cục màu trắng là 0,0519 gam, kí hiệu M1 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 222/KLGD-PC54-MT ngày 13/11/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận:

- “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,0519 gam là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 20; Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 06/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Trần Quang T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, khoản 5, Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Trần Quang T từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 09/11/2017.

Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Vỏ bao gói ma túy thu của Nguyễn Duy H; 01 túi nilon màu trắng kích thước (6,5x9,5)cm, bên trong có 14 túi nilon màu trắng đều có kích thước (1,5x2)cm thu tại nhà Trần Quang T.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng, thu của Trần Quang T do bán ma túy cho H mà có.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu LV Mobile màu đen thu của Nguyễn Duy H; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng thu của Trần Quang T.

- Trả lại cho Trần Quang T 01 điện thoại Nokia màu xanh không liên quan đến vụ án

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang T khai nhận toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 10 phút ngày 09/11/2017, tại khu vực đường H, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình, Trần Quang T có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,0519 gam cho Nguyễn Duy H với giá 200.000 đồng bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Như vậy, Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố đối với Trần Quang T là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, mọi hành vi liên quan đến chất ma túy như tàng trữ, vận chuyển, mua bán,... chất ma túy đều bị nhà nước nghiêm cấm. Xong để có tiền, bị cáo đã mua nhằm mục đích bán lại ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy khác kiếm lời, chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật, kỷ cương xã hội.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Về nhân thân: Bị cáo có một tiền sự, nhân thân xấu.

[4] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và giúp bị cáo từ bỏ ma túy, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Số tiền 2.076.000 đồng thu giữ tại túi quần của T, T khai là của bà Lê Thị Bích L sinh năm 1948, trú tại phố B, phường N, thành phố Ninh Bình – là mẹ đẻ của T đưa cho T đi trả nợ cho chị Nguyễn Thị T sinh năm 1982 ở cùng phố. Do số tiền trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho bà L là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Viva Suzuki màu xanh BKS 35F2 – 3225 thu giữ tại cửa phòng trọ của Trần Quang T. Quá trình điều tra, T khai mượn của anh Nguyễn Bá B sinh năm 1987 trú tại phường N, thành phố Ninh Bình để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã triệu tập anh B lên làm việc, anh B khai mua lại chiếc xe này của anh Phạm Bá L sinh năm 1975 trú tại quận H, thành phố Hà Nội, nhưng không có giấy tờ mua bán, đăng kí xe hiện tại anh B đã làm mất. Do chưa làm rõ được chủ sở hữu chiếc xe trên nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để xác minh làm rõ sau.

- Tịch thu tiêu hủy: Vỏ bao gói ma túy thu của Nguyễn Duy H; 01 túi nilon màu trắng kích thước (6,5x9,5)cm, bên trong có 14 túi nilon màu trắng kích thước (1,5x2)cm thu giữ tại phòng trọ của T.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đồng, thu của T do bán ma túy cho H mà có.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu LV Mobile màu đen thu của Nguyễn Duy H; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng thu của Trần Quang T.

- Trả lại cho Trần Quang T 01 điện thoại Nokia màu xanh không liên quan đến vụ án

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quang T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trần Quang T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 09/11/2017.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Quang T 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Vỏ bao gói ma túy thu của Nguyễn Duy H; 01 túi nilon màu trắng kích thước (6,5x9,5)cm, bên trong có 14 túi nilon màu trắng kích thước (1,5x2)cm thu giữ tại phòng trọ của Trần Quang T.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đồng thu của Trần Quang T do bán ma túy cho H mà có.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu LV Mobile màu đen thu của Nguyễn Duy H; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng thu của Trần Quang T.

- Trả lại cho Trần Quang T 01 điện thoại Nokia màu xanh.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình và ủy nhiệm chi ngày 08/02/2018).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Quang T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án 27/3/2018, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- CA TP Ninh Bình;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở t- pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- L- u.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hiền

